TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **398/**2023/QĐST-HNGĐ	*Ninh Hòa, ngày 07 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 630/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lâm H** – Sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông **Nguyễn T** – Sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lâm H và ông Nguyễn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm H và ông Nguyễn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn R, sinh ngày 02/12/2014 cho ông Nguyễn T và giao con chung là cháu Nguyễn A, sinh ngày 08/8/2015 cho bà Lâm H để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Bà Lâm H và ông Nguyễn T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà Lâm H và ông Nguyễn T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Lâm H và ông Nguyễn T cùng xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai.

Về án phí: Bà Lâm H và ông Nguyễn T mỗi người phải chịu 75.000đ án phí dân sự về giải quyết tranh chấp hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà H tự nguyện nộp thay án phí cho ông T. Tổng cộng số tiền án phí bà H phải nộp là 150.000đ nhưng được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Hoàn lại cho bà H tiền 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0001463 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- UBND phường H theo Giấy CNKH số 60, ngày 14/10/2013;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy My